

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2020/HS- PT

Ngày: 10- 6- 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Các Thẩm phán: Ông Trương Phước Tự.

Ông Lê Hồng Nước.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Phan Thị Kim Loan- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Trung Đến - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 113/2020/TLPT-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2020/HS- ST ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1985 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú (HKTT): Số nhà XXX/X, ấp Hòa B, xã Tân H, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 02/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1954 (sống) và bà Huỳnh Thị C1, sinh năm 1954 (sống); tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo đang tại ngoại (*có mặt tại phiên tòa*).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng Đ:

Luật sư Phạm Hoàng Đức- Công ty Luật hợp danh Anh Em Luật Sư (thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh)- Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp (*có mặt*).

- Bị hại: Hồ Văn H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp H Bình, xã Tân H, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp (*có mặt*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp H Bình, xã Tân H, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp (*có mặt*).

- *Người làm chứng:*

1. Huỳnh Văn P, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp H Tân, xã Tân H, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp (*có mặt*).

2. Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp H Bình, xã Tân H, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp (*có mặt*).

3. Huỳnh Hữu T, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Số nhà XX/X, Ấp Thới Mỹ X, xã Vĩnh T, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp (*vắng mặt*).

4. Phạm Minh T, sinh năm 1996 (*vắng mặt*).

5. Trần Thị N, sinh năm 1992 (*có mặt*).

6. Nguyễn Văn D, sinh năm 1971 (*có mặt*).

7. Lê Thị D1, sinh năm 1976 (*có mặt*).

8. Huỳnh Thị C1, sinh năm 1954 (*có mặt*).

9. Phạm Thị T1 sinh năm, sinh năm 1955 (*có mặt*).

10. Nguyễn Văn C, sinh năm 1954 (*có mặt*).

11. Trần Thị M, sinh năm 1969 (*vắng mặt*).

Cùng địa chỉ: Ấp H B, xã Tân H, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp.

12. Hồ Minh Q, sinh ngày 25-10-1998 (*có mặt*).

Địa chỉ: Số nhà XXX/X, ấp H Bình, xã Tân H, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp (Đang chấp hành án tại Trại giam Cao Lãnh).

- *Người giám định:*

1. Nguyễn Việt Tân- Giám định viên (*vắng mặt*).

2. Nguyễn Quang Hiền- Giám định viên (*có mặt*).

Cùng địa chỉ: 392 Lê Đại Hành, khóm Mỹ Trung, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Hồ Minh Q không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 14-9-2018, Hồ Văn H ngụ số nhà XXX/X, ấp H Bình, xã Tân H, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp đến quán cà phê Thầy B ngụ cùng ấp thì gặp Huỳnh Văn P đang ngồi uống cà phê. Tại đây, P và H cự cãi với nhau việc P bị mất trộm con gà và nói là H bắt trộm, dẫn đến hai bên đánh nhau bằng tay thì được mọi người trong quán can ra. Khi đó, H điện thoại cho Hồ Minh Q (con H) đang uống nước tại quán B1 B1 ngang Trường trung học phổ thông Lai V 2 kêu Q đến quán cà phê Thầy B có công chuyện, còn P thì điện thoại cho Nguyễn Hoàng Đ đang ở nhà tại số XXX/X, ấp H B1, xã Tân H, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp nói: *“H ăn trộm gà của tao mà còn đòi đánh tao nữa, H còn điện thoại cho con nó nữa”*. Khoảng 05 phút sau, Đồng chạy xe đến quán Thầy B, đi thẳng vào quán hỏi H: *“Tụi mày bắt trộm gà người ta mà còn đánh người ta nữa hả?”*, vừa nói xong Đ cầm cái ghế nhựa màu đỏ trong quán ném mạnh 01 cái trúng vào mặt H, Đ tiếp tục xông vào đánh H bằng tay không thì được mọi người trong quán can ra, nên tất cả bỏ đi về.

Khoảng 05 phút sau, Hồ Minh Q được Phạm Minh T (bạn Q) dùng xe máy của T chở dùm đến quán Thầy B. Khi đến quán, Q không gặp Hồ Văn H và cũng không biết H bị Đ đánh ra sao mà chỉ thấy P và Đ còn ở quán, Q và Đ nói chuyện rồi cự cãi qua lại thì Q chạy vào trong quán lấy 02 vỏ chai nước ngọt bằng thủy tinh (01 chai loại 7 Up màu xanh, 01 chai loại Sting) cầm trên hai tay chạy ra định đánh thì Đ và P bỏ chạy về nhà, trên đường rượt theo Đ thì Q ném bỏ 01 chai Sting, còn 01 chai 7 Up màu xanh Q đập vào trụ đá ven đường làm bể chỉ còn cổ chai dài khoảng 7,4cm cầm trên tay phải rồi đi đến nhà của Đ.

Khi đến trước cửa nhà Đ, Q chửi thề và thách thức đánh nhau với Đ. Đ đứng trong sân nhà chửi lại, sau đó hai bên đánh nhau ngoài đường lộ kéo dài từ trước cửa nhà Đ đến gần tiệm tạp hóa của bà Sáu cách đó khoảng 10m, lúc này Q cầm cổ chai thủy tinh màu xanh bằng tay phải xông vào đánh và đâm trúng vào vùng bụng của Đ, hai bên tiếp tục giằng co thì được mọi người can ngăn ra, Q bỏ về nhà, còn Đ được người thân đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Sa Đ1 đến ngày 24-9-2018 thì xuất viện.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai V tạm giữ những vật chứng, tài sản gồm:

- 01 cái ghế nhựa màu đỏ, bị gãy chỗ tiếp giáp giữa phần ngồi và phần dựa lưng do Lê Thị Dân - Chủ quán Thầy B giao nộp.

- 01 đầu chai nước ngọt bằng thủy tinh bị bể màu xanh, dài 7,4cm, đường kính 2,5cm, chiều dài mũi nhọn khoảng 1,7cm và nhiều mảnh vỡ của chai thủy tinh do Hồ Minh Q giao nộp.

- 01 áo thun ngắn tay, màu xanh có dính nhiều máu được cắt làm hai của Nguyễn Hoàng Đ do Huỳnh Văn P giao nộp.

- 01 con gà trống, màu trắng bông trọng lượng 2,6 kg của Huỳnh Văn P do

Hồ Văn H giao nộp.

Qua điều tra đã làm rõ: Nguyễn Văn Đ1 là người đã bắt trộm con gà trống màu trắng - bông của Huỳnh Văn P, sau đó bán lại cho Hồ Văn H với giá 300.000 đồng (H không biết con gà là tài sản trộm).

Kết luận định giá tài sản số 172a/KL-ĐGTS ngày 15-11-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp kết luận: 01 con gà trống màu trắng - bông, trọng lượng 2,6 kg trị giá 312.000 đồng.

Ngày 15-9-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai V đã trao trả cho Huỳnh Văn P 01 con gà trống màu trắng - bông, trọng lượng 2,6 kg. Còn số tiền 300.000 đồng mà Hồ Văn H mua gà của Nguyễn Văn Đ1, H không yêu cầu Đ1 trả lại.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 350/TgT ngày 18-10-2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp xác định thương tích của Nguyễn Hoàng Đ như sau: Đa sẹo vết thương phần mềm số lượng sẹo nhiều, kích thước nhỏ; sẹo vết thương phần mềm thấu bụng gây rách mạc nối lớn đã được phẫu thuật khâu mạc nối lớn ổn định; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 32%. Tổn thương trên do vật có cạnh sắc bén gây ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 04/TgT ngày 03-01-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp xác định thương tích của Hồ Văn H như sau: Chấn thương vùng mặt gây gãy xương gò má trái, sẹo gò má trái ảnh hưởng thẩm mỹ; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 18%. Tổn thương trên do vật tày gây ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2020/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hồ Minh Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Hồ Minh Q 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 08-3-2019).

2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Công nhận sự tự nguyện của bị cáo Hồ Minh Q. Bị cáo Hồ Minh Q có nghĩa vụ bồi thường cho Nguyễn Hoàng Đ số tiền 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*).

Kể từ ngày Nguyễn Hoàng Đ có đơn yêu cầu thi hành án mà Hồ Minh Q chưa thi hành xong các khoản tiền phải trả cho Nguyễn Hoàng Đ thì hàng tháng Hồ Minh Q còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09 tháng 3 năm 2020, bị cáo Nguyễn Hoàng Đ có đơn kháng cáo kêu oan.

Ngày 08 tháng 06 năm 2020, bị cáo Nguyễn Hoàng Đ có đơn kháng cáo bổ sung với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hoàng Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo thừa nhận dùng ghế nhựa ném trúng vào vùng mặt gây thương tích cho bị hại Hồ Văn H, bị cáo thống nhất với tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Hồ Văn H theo Kết luận giám định số 04/TgT ngày 03-01-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Hồ Văn H khẳng định sau khi xét xử sơ thẩm thì ông H không kháng cáo, nhưng sau khi ông H nhận được Bản án sơ thẩm thì thấy nội dung của bản án có nhận định là ông H đã nhận tiền bồi thường xong từ bị cáo Đ, tuy nhiên trên thực tế là ông không có nhận tiền bồi thường từ bị cáo Đ nên ông không đồng ý với nhận định này của bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng Đ bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Mức án 02 năm tù mà Tòa án xét xử bị cáo là phù hợp với tình chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Sau khi án sơ thẩm tuyên bị cáo có đơn kháng cáo kêu oan, đến ngày 08-6-2020 bị cáo có đơn kháng cáo bổ sung xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đến giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo đã cung cấp thêm những tình tiết mới, tuy nhiên những tình tiết này không có căn cứ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa, Luật sư Phạm Hoàng Đức phát biểu quan điểm cho rằng hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, gia cảnh khó khăn và sức khỏe rất kém do đang

tiếp tục điều trị thương tích mà bị cáo Hồ Minh Q gây ra, trong vụ án này bị cáo Đ cũng là bị hại, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, tuyên án giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

Tại phiên tranh luận, bị cáo Nguyễn Hoàng Đ không tham gia tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt tù để bị cáo có cơ hội chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ có hành vi dùng ghế nhựa ném trúng vào vùng mặt của bị hại Hồ Văn H gây ra thương tích cho H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%, gây ảnh hưởng thẩm mỹ. Bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý, nên Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2020/HS-ST ngày 03-3-2020 của Tòa án nhân dân huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp kết án bị cáo Nguyễn Hoàng Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy trong vụ án này có 02 bị cáo thực hiện hành vi cố ý gây thương tích, xét về việc chuẩn bị hung khí, đặc điểm của hung khí sử dụng, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tỷ lệ tổn thương cơ thể gây ra cho người bị hại thì hành vi của Hồ Minh Q là nguy hiểm hơn so với hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng Đ. Mặc dù việc truy tố, xét xử ở cấp sơ thẩm đã có phân hóa hành vi của Q phạm tội ở điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là nặng hơn so với điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự mà bị cáo Đ đã vi phạm, nhưng khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm chỉ áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử Hồ Minh Q dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà chưa áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo Nguyễn Hoàng Đ là không phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo. Ngoài ra, trong vụ án này bị cáo Nguyễn Hoàng Đ cũng là bị hại, do Hồ Minh Q gây thương tích cho Đ. Hơn nữa, ở giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Đ có cung cấp tài liệu chứng minh hoàn cảnh gia đình khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh. Từ những lý do trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng Đ, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Đối với ý kiến của bị hại Hồ Văn H cho rằng Bản án sơ thẩm nhận định: Bị hại H đã nhận tiền bồi thường xong từ bị cáo Đ nên tại phiên tòa sơ thẩm không yêu cầu Đ bồi thường thêm, nhận định này là không đúng vì H không có nhận bất kỳ khoản bồi thường nào từ Đ. Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của bị hại H là có căn cứ, vì theo hồ sơ vụ án có thể hiện và qua xét hỏi tại phiên tòa sơ

thẩm, phúc thẩm chứng minh được giữa Hồ Minh Q, Nguyễn Hoàng Đ và Hồ Văn H có thỏa thuận về trách nhiệm bồi thường dân sự bằng cách cần trừ trách nhiệm bồi thường của Hồ Minh Q cho Nguyễn Hoàng Đ vào trách nhiệm bồi thường của Nguyễn Hoàng Đ cho Hồ Văn H, sau khi cần trừ thì Hồ Minh Q còn phải bồi thường cho Nguyễn Hoàng Đ 40.000.000 đồng, trên thực tế thì Q đã bồi thường được 30.000.000 đồng, tại phiên tòa sơ thẩm Q đồng ý bồi thường tiếp tục cho Đông 10.000.000 đồng, nên Hồ Văn H không có nhận tiền bồi thường của bị cáo Đông là phù hợp.

[4] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có một phần căn cứ chấp nhận. Xét thấy lời bào chữa của Luật sư đề nghị chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đ là có cơ sở.

[5] Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng Đ được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng Đ.

Sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2020/HS- ST ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Đ.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Đ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 02- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC – Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS huyện Lai V;
- CQCSĐT Công an huyện Lai V;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Loan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THÂM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh